

Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Đồn, ngày 23 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: anh Hồ Văn Ph, sinh năm 1971; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1975; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Văn Ph và chị Nguyễn Thị Ph. Giấy chứng nhận kết hôn số 33, quyển số 01/1990, ngày 20/11/1993 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Phúc, huyện Quảng Trạch (nay là thị xã Ba Đồn), tỉnh Quảng Bình không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ký Quyết định (23/6/2022).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về quan hệ con chung: anh Hồ Văn Ph và chị Nguyễn Thị Ph có 05 con

chung là Hồ Văn H, sinh ngày 24/3/1994; Hồ Văn V, sinh ngày 03/12/1996; Hồ Văn Th, sinh ngày 20/3/1999; Hồ Tiến L, sinh ngày 20/12/2004 và Hồ Ngọc N, sinh ngày 28/6/2009. Ba con đầu là H, V, Th đã trưởng thành; Anh, Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai con sau là L và N đang còn nhỏ; Anh, Chị thỏa thuận giao cả hai con cho anh Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Ph không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Ph có quyền qua lại thăm con; anh Ph và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Ph trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết Anh, Chị có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Nếu chị Ph lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Ph có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Ph.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh, Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hồ Văn Ph thỏa thuận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) tiền án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003355, ngày 26 tháng 4 năm 2022. Anh Ph đã nộp đủ tiền án phí và được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Đương sự;
- UBND phường Quảng Phúc;  
(GCNKH số 33, quyền số 01/1990 );
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phan Anh Đức**